

Bản án số: 137/2022/HS-PT
Ngày 07-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Thái;

Bà Vũ Thị Thanh Hòa.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Bùi Tuyết Hân, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:**
Ông Đỗ Ngọc Bích, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử phúc thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo Nguyễn Quang H do có kháng cáo của bị cáo và bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2022/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam.

- **Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo:** **Nguyễn Quang H**, sinh năm: 2001, tại Bình Thuận; nơi cư trú: Khu phố N, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H1 và bà Hứa Thị T; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/9/2021 cho đến nay.

Bị cáo tại ngoại; có mặt.

- **Bị hại:** Trần Thị Như Q, sinh ngày 13/9/2006; Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận. có mặt

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1. Bà Võ Thị N, sinh năm: 1989; Nơi cư trú: Thôn P, xã H, huyện H, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt

2. Ông Trần Văn R, sinh năm 1979; Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận; vắng mặt

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Bà Ngô Thị S, Luật sư Văn phòng L, Đoàn Luật sư tỉnh B. có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Quang H và Trần Thị Như Q (sinh ngày 13/9/2006, trú thôn P, xã H, huyện H) quen biết nhau từ tháng 01/2021, sau đó nảy sinh tình cảm yêu đương. Vào khoảng tháng 02/2021, sau khi cả hai đi đám cưới bạn của H về thì cả hai vào nhà nghỉ T1 thuộc khu phố N, thị trấn T, huyện H thuê phòng. Tại đây, H đã thực hiện hành vi giao cấu với Q 03 lần; khoảng 15 ngày sau, H tiếp tục thuê phòng ở nhà nghỉ T1 và thực hiện hành vi giao cấu 01 lần với Q; khoảng 07 ngày sau, H tiếp tục giao cấu với Q 02 lần tại nhà nghỉ T1; ngày 05/5/2021, tại phòng số 7 nhà nghỉ T1, H đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với Q; ngày 06/5/2021, tại phòng số 10 nhà nghỉ T1, H đã 01 lần thực hiện hành vi giao cấu với Q. Tất cả các lần giao cấu cả hai đều tự nguyện. Ngày 08/5/2021, bà Võ Thị N là mẹ ruột của Trần Thị Như Q làm đơn trình báo sự việc nêu trên gửi đến Công an thị trấn T, huyện H.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 41 ngày 21/5/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận:

- Bên trong môi bé bên trái vị trí 03 giờ có vết trợt niêm mạc.
- Màng trinh có vết rách chưa tới chân màng trinh ở vị trí 03 giờ, 06 giờ, 09 giờ và 10 giờ.
- Tổn thương bên trong môi bé và các vết rách màng trinh là cũ.
- Không tìm thấy hình ảnh các dạng tinh trùng trong mẫu dịch âm đạo.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa hai bên đã thỏa thuận bồi thường tổn thất tinh thần và các chi phí khác cho Trần Thị Như Q với tổng số tiền là 20.000.000 đồng. Bà Võ Thị N đã nhận đủ số tiền này từ H và làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2022, của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H, phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo bản án theo luật định.

Ngày 06/5/2022, bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt tù và được hưởng án treo.

Ngày 08/5/2022, bị hại có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.
- Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Bình Thuận phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, bác kháng cáo của bị cáo và bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo và bị hại làm trong hạn luật định, được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giải quyết theo thủ tục xét xử phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Từ tháng 01 năm 2021, bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại Trần Thị Như Q quen biết và nảy sinh tình cảm yêu đương. Khoảng tháng 02/2021, sau khi bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại Trần Thị Như Q đi đám cưới về thì cả hai vào nhà nghỉ T1 thuộc khu phố N, thị trấn T, huyện H thuê phòng nghỉ. Tại đây, bị cáo Nguyễn Quang H đã thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Trần Thị Như Q 03 lần; khoảng 15 ngày sau, bị cáo Nguyễn Quang H tiếp tục thuê phòng ở nhà nghỉ T1 và thực hiện hành vi giao cấu 01 lần với bị hại Trần Thị Như Q; khoảng 07 ngày sau, bị cáo Nguyễn Quang H tiếp tục giao cấu với bị hại Trần Thị Như Q 02 lần tại nhà nghỉ T1; ngày 05/5/2021, tại phòng số 7 nhà nghỉ T1, bị cáo Nguyễn Quang H đã 03 lần thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Trần Thị Như Q; ngày 06/5/2021, tại phòng số 10 nhà nghỉ T1, bị cáo Nguyễn Quang H đã 01

lần thực hiện hành vi giao cấu với bị hại Trần Thị Như Q. Tất cả các lần giao cấu cả hai đều tự nguyện, nhưng tại thời điểm xảy ra vụ việc tháng 02/2021, bị hại Trần Thị Như Q được 14 tuổi 05 tháng. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam xét xử bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo và bị hại về việc xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo: Nhận thấy bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Quá trình xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đã tự nguyện bồi thường cho bị hại; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù (dưới mức thấp nhất của khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự) là phù hợp.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo và bị hại trình bày hiện nay đang ở với nhau, chờ đủ tuổi sẽ đăng ký kết hôn, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội nhiều lần; xét tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội không có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo.

Từ nhận định trên, xét thấy kháng cáo của bị cáo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo là không có cơ sở chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Quang H và bị hại Trần Thị Như Q, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2022/HS-ST ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam.

1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51;

khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội: “Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 01 (một) năm 02 (hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành hình phạt.

2. Về án phí phúc thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 07/12/2022).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- VKSND huyện Hàm Thuận Nam;
- TAND huyện Hàm Thuận Nam;
- CQCSĐT Công an huyện Hàm Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Nam;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đức Hùng